

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2024**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hoá giống nhau; số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC; số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC;

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 3506/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; số 672/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 về việc phê duyệt khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản; số 40/2015/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; số 57/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất và đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; số 562/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường năm 2024; số 779/QĐ-UBND ngày 02/4/2024 về việc phê duyệt bổ sung mỏ cát khu vực Cup Bàu, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh vào Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường năm 2024; số 1038/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 về việc phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường năm 2024 (đợt 1);*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 2254/STNMT-KS ngày 24/5/2024; thực hiện Kết luận của UBND tỉnh tại Phiên họp ngày 09/7/2024 (Thông báo số 314/TB-UBND ngày 09/7/2024).*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2024 (có Phương án kèm theo).

**Điều 2.** Sở Tài nguyên và Môi trường (đơn vị tham mưu) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về hồ sơ, nội dung thông tin, số liệu đề xuất, nội dung thẩm định tại văn bản nêu trên và quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về khoáng sản, giá, đấu giá và các quy định có liên quan.

**Điều 3.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

- Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai các công việc, hồ sơ, thủ tục tiếp theo để đấu giá quyền khai thác khoáng sản các mỏ nêu tại Điều 1 Quyết định này bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản; đồng thời thực hiện những nội dung công việc thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Thạch Hà, Hương Khê; Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, TH, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Bá Hà**

## PHƯƠNG ÁN

### **Đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2024**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

#### **I. THÔNG TIN VỀ MỎ ĐẤU GIÁ**

##### **1. Mỏ đất san lấp Ngọc Sơn 1, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà:**

- Diện tích mỏ: 8,63ha.
- Tài nguyên dự báo theo kết quả điều tra, khảo sát: 1.440.366m<sup>3</sup>.
- Dự toán Đề án thăm dò khoáng sản: 486.844.000 đồng.
- Khu vực mỏ chưa được thăm dò, chưa cấp phép cho tổ chức, cá nhân nào để hoạt động khoáng sản.
- Hiện trạng: đất thuộc đồi, núi dốc, hiện đang trồng keo do hộ gia đình, cá nhân quản lý, sử dụng; có đường lối mòn nhỏ dẫn vào khu vực mỏ; vị trí đường nhánh đầu nối vào Quốc lộ 8C tại Km51+060 đã được Bộ Giao thông vận tải thỏa thuận, UBND tỉnh phê duyệt danh mục đầu nối.

- Quy hoạch: phù hợp với phương án thăm dò, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022; Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Thạch Hà đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1851/QĐ-UBND ngày 08/9/2022.

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có trách nhiệm tự thực hiện công tác thỏa thuận bồi thường, GPMB, các thủ tục có liên quan và hoàn thiện hồ sơ thuê đất theo quy định của pháp luật.

##### **2. Mỏ đất san lấp Lưu Vĩnh Sơn 1, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà:**

- Diện tích mỏ: 17,28ha.
- Tài nguyên dự báo theo kết quả điều tra, khảo sát: 2.770.811m<sup>3</sup>.
- Dự toán Đề án thăm dò khoáng sản: 936.534.000 đồng.
- Khu vực mỏ chưa được thăm dò, chưa cấp phép cho tổ chức, cá nhân nào để hoạt động khoáng sản.
- Hiện trạng: đất thuộc đồi, núi dốc cao nằm cách đường Quốc lộ 8C khoảng 01km, cách hồ Đập Bún khoảng 1,3km, cách xa khu dân cư; đất do hộ gia đình, cá nhân quản lý, sử dụng. Từ Quốc lộ 8C có tuyến đường đất lâm nghiệp vào khu vực mỏ.

- Quy hoạch: phù hợp với phương án thăm dò, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022; Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030

huyện Thạch Hà đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1851/QĐ-UBND ngày 08/9/2022.

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có trách nhiệm tự thực hiện công tác thỏa thuận bồi thường, GPMB, các thủ tục có liên quan và hoàn thiện hồ sơ thuê đất theo quy định của pháp luật.

### **3. Mỏ đất làm gạch, ngói xã Hà Linh, huyện Hương Khê:**

- Diện tích mỏ: 20,65ha.

- Tài nguyên dự báo theo kết quả điều tra, khảo sát: 2.279.711m<sup>3</sup>.

- Dự toán Đề án thăm dò khoáng sản: 1.411.141.000 đồng.

- Khu vực mỏ chưa được thăm dò, chưa cấp phép cho tổ chức, cá nhân nào để hoạt động khoáng sản.

- Hiện trạng: đất thuộc đối tượng quy hoạch rừng sản xuất (chủ yếu diện tích trồng Keo và một số diện tích Cao su) do Công ty TNHH MTV Cao su Hà Tĩnh quản lý.

- Quy hoạch: phù hợp với phương án thăm dò, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022; Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Hương Khê đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 22/11/2022.

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có trách nhiệm tự thực hiện công tác thỏa thuận bồi thường, GPMB, các thủ tục có liên quan và hoàn thiện hồ sơ thuê đất theo quy định của pháp luật.

### **4. Mỏ cát Cup Bàu, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh:**

- Diện tích mỏ: 49,68ha.

- Tài nguyên dự báo theo kết quả điều tra, khảo sát: 1.987.200m<sup>3</sup>.

- Dự toán đề án thăm dò khoáng sản: 2.144.189.000 đồng.

- Khu vực mỏ chưa được thăm dò, chưa cấp phép cho tổ chức, cá nhân nào để hoạt động khoáng sản.

- Hiện trạng: thuộc đồi cát thấp (từ 1m-3m), không có cây cối, công trình xây dựng nào trên đất (rải rác có một số cây trồng phi lao do Chi hội Hội Cựu chiến binh phường Kỳ Phương trồng, nhằm bảo vệ chống sạt lở bờ biển và chắn cát); có đường hiện trạng (nhựa) nối từ Quốc lộ 1A vào đến khu vực mỏ. Khoảng cách gần nhất từ ranh giới mỏ đến mặt nước biển khoảng 150m, đến hàng rào Formosa khoảng 40m, cách xa khu dân cư.

- Quy hoạch: thuộc đất quy hoạch Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 3 (theo Quy hoạch chung Khu kinh tế Vũng Áng được phê duyệt tại Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 20/8/2007 và các lần điều chỉnh; Quy hoạch chung thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2023 tại Quyết định số 706/QĐ-TTg ngày

07/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ); không thuộc phương án thăm dò, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022.

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có trách nhiệm tự thực hiện công tác thỏa thuận bồi thường, GPMB, các thủ tục có liên quan và hoàn thiện hồ sơ thuê đất theo quy định của pháp luật.

*(Tọa độ các điểm khép góc của các khu vực mỏ có Phụ lục kèm theo)*

## II. NGUYÊN TẮC ĐẤU GIÁ

1. Việc đấu giá phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.
2. Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.
4. Cuộc đấu giá phải do đấu giá viên điều hành.

## III. GIÁ KHỞI ĐIỂM, BƯỚC GIÁ, TIỀN ĐẶT TRƯỚC

1. Giá khởi điểm để xác định tiền đặt trước, lựa chọn tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Mỏ đất san lấp Ngọc Sơn 1, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà: 1.811.063.000 đồng.

- Mỏ đất san lấp Lưu Vĩnh Sơn 1, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà: 3.483.915.000 đồng.

- Mỏ đất làm gạch, ngói xã Hà Linh, huyện Hương Khê: 7.503.521.000 đồng.

- Mỏ cát Cụp Bàu, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh: 9.506.889.000 đồng.

**Tổng: 22.305.388.000 đồng** (bằng chữ: hai mươi hai tỷ ba trăm linh năm triệu ba trăm tám mươi tám ngàn đồng).

2. Giá khởi điểm để đấu giá, bước giá, tiền đặt trước.

STT	Tên mỏ	Giá khởi điểm ( $R_{kd}$ ), %	Bước giá ( $R_{bg}$ ), %	Tiền đặt trước (Đồng)
1	Mỏ đất san lấp Ngọc Sơn 1, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà	3	0,3	362.213.000
2	Mỏ đất san lấp Lưu Vĩnh Sơn 1, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà	3	0,3	696.783.000
3	Mỏ đất làm gạch, ngói xã Hà Linh, huyện Hương Khê	5	0,5	1.500.704.000
4	Mỏ cát Cụp Bàu, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh	5	0,5	1.901.378.000

3. Xử lý tiền đặt trước

3.1. Tiền đặt trước được gửi vào một tài khoản thanh toán riêng của tổ chức đấu giá tài sản mở tại ngân hàng thương mại; chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam.

3.2. Tổ chức đấu giá tài sản chỉ được thu tiền đặt trước của người tham gia đấu giá trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá, trừ trường hợp tổ chức đấu giá tài sản và người tham gia đấu giá có thỏa thuận khác nhưng phải trước ngày mở cuộc đấu giá. Tổ chức đấu giá tài sản không được sử dụng tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vào bất kỳ mục đích nào khác.

3.3. Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại mục 3.4 Mục II Phương án này.

3.4. Các trường hợp không được hoàn trả tiền đặt trước bao gồm: các trường hợp quy định khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản. Tiền đặt trước quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, sau khi trừ chi phí đấu giá tài sản.

3.5. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc và nộp vào tài khoản của Nhà nước để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

#### **IV. CÔNG SUẤT, THỜI GIAN CẤP PHÉP KHAI THÁC MỎ**

1. Đối với đất san lấp: công suất khai thác tối thiểu 300.000m<sup>3</sup> nguyên khai/mỏ/năm và thời hạn cấp phép khai thác tối đa đến năm 2030.

2. Đối với đất làm gạch, ngói: đáp ứng nhu cầu công suất của các nhà máy gạch tuynel trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với mỏ cát khu vực Cúp Bàu: thời hạn cấp phép khai thác không quá 02 năm kể từ ngày cấp phép.

#### **V. TRÌNH TỰ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các hành vi bị nghiêm cấm: thực hiện theo quy định tại Điều 9 Luật Đấu giá tài sản.

2. Trình tự, thủ tục, hình thức và phương thức đấu giá

2.1. Lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, hợp đồng dịch vụ đấu giá

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; trực tiếp ký hợp đồng dịch vụ đấu giá theo thẩm quyền, bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và pháp luật khác có liên quan; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau cuộc đấu giá.

2.2. Đấu giá

Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn có trách nhiệm thực hiện đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và pháp luật khác có liên quan.

2.3. Hình thức, phương thức đấu giá:

a) Hình thức đấu giá: kết hợp hình thức bỏ phiếu gián tiếp và đấu giá trực tiếp tại cuộc đấu giá.

b) Phương thức đấu giá: trả giá lên.

c) Trình tự đấu giá: theo quy định tại Điều 24 Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất và đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

### 3. Hồ sơ đấu giá

#### 3.1. Hồ sơ mời tham gia đấu giá

a) Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật.

b) Hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản gồm các nội dung chính sau:

- Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá;
- Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức cuộc đấu giá;
- Thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản; điều kiện khai thác khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan, hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất khu vực có khoáng sản được đưa ra đấu giá;

- Giá khởi điểm, tiền đặt trước;

- Quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá: gồm các nội dung quy định tại Phụ lục kèm theo Phương án này;

- Các biểu mẫu cần có trong hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá (đơn đề nghị tham gia đấu giá, những yêu cầu cơ bản về mặt kinh tế - kỹ thuật v.v...).

#### 3.2. Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá

a) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản lập và nộp hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (hộp lệ) trực tiếp tại văn phòng của tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản.

b) Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản gồm các nội dung sau:

- Bản chính: Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (theo mẫu);

- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản; giới



thiệu năng lực tài chính và khả năng huy động tài chính; kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm.

- Bản chính văn bản cam kết thực hiện dự án nếu trúng đấu giá (theo mẫu);
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực văn bản chứng minh về vốn chủ sở hữu theo quy định.
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực văn bản chứng minh đã nộp phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước.

### 3.3. Hồ sơ đủ điều kiện tham đấu giá

a) Hồ sơ đủ điều kiện tham gia đấu giá là hồ sơ có đủ thành phần quy định tại tiêu mục 3.2 Mục V và đáp ứng các điều kiện quy định tại phụ lục kèm theo Phương án này.

b) Hồ sơ phải được xét chọn theo đúng quy định. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

## 4. Phê duyệt kết quả đấu giá

### 4.1. Phê duyệt kết quả đấu giá

a) Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản chuyên kết quả đấu giá tài sản, biên bản đấu giá, danh sách người trúng đấu giá cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Đấu giá tài sản.

b) Trong thời gian không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ do tổ chức đấu giá tài sản bàn giao, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

c) Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả trúng đấu giá, UBND tỉnh ban hành văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá. Trường hợp không phê duyệt phải có thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do và các yêu cầu rà soát, bổ sung (nếu có).

d) Văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá là căn cứ pháp lý để UBND tỉnh xem xét, cấp phép hoạt động khoáng sản cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

### 4.2. Giá trị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

a) Là tỷ lệ phần trăm trữ lượng khoáng sản nằm trong khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trình UBND tỉnh phê duyệt.

4.3. Thời điểm xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: trước khi cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

4.4. Phương thức thu, nộp tiền trúng đấu giá: tiền trúng đấu giá được thu, nộp theo quy định của pháp luật hiện hành.

4.5. Thông báo kết quả trúng đấu giá:

a) Kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải được thông báo công khai tại trụ sở cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá, trang thông tin điện tử của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường. Nội dung thông báo kết quả trúng đấu giá gồm:

- Tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Tên loại khoáng sản; địa điểm khu vực trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Giá trị trúng đấu giá (R = %).

b) Thời gian thông báo và đăng tải công khai kết quả trúng đấu giá là 05 (năm) ngày kể từ ngày UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

5. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá:

5.1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền sau đây:

- a) Được cấp văn bản xác nhận trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
- b) Được sử dụng thông tin về khoáng sản liên quan đến khu vực trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.
- c) Được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản sau khi hoàn thành các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật về khoáng sản.
- d) Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

5.2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có nghĩa vụ sau đây:

a) Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, phải nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

b) Nộp tiền trúng đấu giá và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

c) Không được chuyển nhượng kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản.

d) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện (nơi có mỏ đấu giá) và các đơn vị có liên quan, thực hiện cấp phép thăm dò, cắm mốc giới khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

đ) Sau khi được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản:

- Cắm mốc giới khu vực mỏ, khai thác khoáng sản trong phạm vi khu vực mỏ được cấp phép, theo công suất, trữ lượng được cấp phép theo quy định của

pháp luật; chỉ khai thác đúng theo mốc giới đã được cắm, được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về kê khai, nộp thuế đúng, đủ sản lượng được cấp phép; kê khai giá, niêm yết, công khai giá bán (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) tại mỏ theo quy định; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ đầu tư các dự án để cung cấp báo giá (giá bán tại mỏ) phục vụ việc lập dự án đầu tư theo quy định; không được từ chối, gây khó khăn trong việc cung cấp giá bán khi có yêu cầu của cơ quan chức năng.

- Tuyệt đối không găm hàng, tích trữ, đầu cơ, nâng giá, ép giá, bán với giá cao hơn mức giá (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) đã kê khai giá được niêm yết, công bố gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước và Nhân dân; thực hiện việc xuất hóa đơn giá trị gia tăng đầy đủ, đúng giá bán cho người dân, doanh nghiệp.

- Trước khi thực hiện khai thác khoáng sản phải hoàn thành việc lắp trạm cân, các thiết bị giám sát tại mỏ theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện việc báo cáo công suất, trữ lượng khai thác với cơ quan chức năng theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm việc kê khai giá bán không đúng thực tế, vi phạm các quy định trong hoạt động khai thác, chế biến và vận chuyển khoáng sản.

e) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Phí và chi phí đấu giá:

6.1. Phí tham gia đấu giá:

a) Mỏ đất san lấp Ngọc Sơn 1, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà: 8.000.000 đồng/hồ sơ (*bằng chữ: tám triệu đồng trên một bộ hồ sơ*).

b) Mỏ đất san lấp Lưu Vĩnh Sơn 1, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà: 10.000.000 đồng/hồ sơ (*bằng chữ: mười triệu đồng trên một bộ hồ sơ*).

c) Mỏ đất làm gạch, ngói xã Hà Linh, huyện Hương Khê: 10.000.000 đồng/hồ sơ (*bằng chữ: mười triệu đồng trên một bộ hồ sơ*).

d) Mỏ cát Cup Bàu, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh: 12.000.000 đồng/hồ sơ (*bằng chữ: mười hai triệu đồng trên một bộ hồ sơ*).

6.2. Tổ chức, cá nhân nộp phí tham gia đấu giá cho tổ chức đấu giá tài sản khi nộp hồ sơ đấu giá. Phí tham gia đấu giá không được hoàn trả.

6.3. Tổ chức đấu giá tài sản được sử dụng phí tham gia đấu giá do tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá nộp và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định.

6.4. Tổ chức đấu giá tài sản được thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá theo quy định hiện hành của pháp luật.

7. Các nội dung khác liên quan đến đấu giá quyền khai thác các mỏ khoáng sản nêu trên không quy định cụ thể tại phương án này thì thực hiện theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày

26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất và đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**PHỤ LỤC 01**  
**Danh sách các mỏ đất giá quyền khai thác khoáng sản**  
**làm VLXD thông thường đợt 1 năm 2024**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)*

TT	Tên mỏ, vị trí	Diện tích (ha)	Điểm khép góc	Tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 105° 30', múi chiếu 3°		Ghi chú
				X (m)	Y (m)	
<b>I</b>	<b>ĐẤT SAN LẤP</b>					
1	Đất san lấp Ngọc Sơn 1, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà	8,63	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	2027758 2027740 2027670 2027637 2027494 2027466 2027259 2027456 2027694 2027638	527881 527916 527873 527911 527833 527925 527635 527595 527698 527761	
2	Đất san lấp Lưu Vĩnh Sơn 1, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà	17,28	1 2 3 4	2024003 2023962 2024343 2024235	531691 531166 531100 531708	
<b>II</b>	<b>ĐẤT LÀM GẠCH</b>					
1	Đất làm gạch, ngôi xã Hà Linh, huyện Hương Khê	20,65	1 2 3 4 5 6	2026902 2026921 2026767 2026197 2026230 2026644	523750 523878 524067 523989 523877 523609	
<b>III</b>	<b>CÁT</b>					
1	Cát Cụp Bàu, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh	49,68	Khu vực 1 (6,51ha)			
			1	1994036	600425	
			2	1993762	599918	
			3	1993652	599952	
			4	1993934	600469	
			Khu vực 2 (43,17ha)			
			1	1993900	600490	
			2	1993615	599967	
			3	1993326	600164	
			4	1993398	600448	
			5	1992923	600583	
			6	1992796	600849	
7	1992884	600905				
8	1993491	600743				

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**PHỤ LỤC 02**

**Quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ  
tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày            /            /2024 của UBND tỉnh)

<b>TT</b>	<b>Văn bản trong hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá</b>	<b>Hồ sơ đủ điều kiện tham gia đấu giá</b>
1	Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Bản chính lập theo đúng mẫu số 01 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014
2	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Bản chính hoặc bản sao có chứng thực, đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 51 Luật Khoáng sản năm 2010
3	Văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản; giới thiệu năng lực tài chính và khả năng huy động tài chính	Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính, lập theo mẫu số 02 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014
4	Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm	Bản chính hoặc bản điện tử được ký chữ ký số
5	Bản cam kết thực hiện dự án nếu trúng đấu giá	Bản chính hoặc bản điện tử được ký chữ ký số, lập theo mẫu số 03 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014
6	Chứng minh có vốn chủ sở hữu đủ điều kiện cấp phép thăm dò	Có văn bản theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ, trong đó xác định vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 50% tổng dự toán Đề án thăm dò
7	Văn bản đã nộp phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước	Bản chính hoặc bản sao có chứng thực chứng từ thu, nộp tiền

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**